

BÁO CÁO
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(theo Mẫu 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Cư Kuin
2. Địa chỉ: Km13, quốc lộ 27, xã Ea Ktur, tỉnh Đắk Lắk
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, 07 ngày/tuần .
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Khắc Dũng	000273/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	- Bác sỹ KCB Nội tổng hợp - Giám đốc. - Người chịu trách nhiệm CMKT.	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đắk Lắk.	
2	Lê Quang Nghĩa	003040/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH; khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa và Sản khoa (QĐ số 1413/QĐ-SYT ngày 31/12/2021 của SYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - P.Giám đốc		
3	Trịnh Đức Lam	003081/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKII - P.Giám đốc		
4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	003041/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNDD - TP.Tổ chức - Hành chính		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Hồ Thị Hoa Sen	003096/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN điều dưỡng		
6	Đặng Ngọc Đại	007212/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - TP. KHNH-KSNK	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
7	Mai Bình Tân	003068/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng - Phó TP KHNH-KSNK	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
8	Nguyễn Thị Hoài Thu	004430/ĐL-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa da liễu (QĐ số 04/QĐ-SYT ngày 03/01/2025)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - Phó TP. KHNH-KSNK		
9	Phạm Thị Yến Dương	003050/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
10	Nguyễn Thị Kim Anh	0004442/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN YTCC		
11	Nguyễn Thị Nguyên	000343/ĐNL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	003080/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng - TP. Điều dưỡng		
13	Nguyễn Mỹ Nữ Thùy Dung	006768/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
14	Vũ Thị Hiền	009464/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
15	H Trin Niê	003042/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
16	Y Yuôr Niê	003073/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - TK. CC - HSTC và CĐ		
17	Y Tâm	0000579/ĐNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa HSCC (QĐ số 215/QĐ-SYT ngày 05/03/2025 của SYT Đắk Nông)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - PTK CC - HSTC và CĐ		
18	Huỳnh Viết Toàn	003046/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng - ĐDT Khoa CC-HSTC và CĐ		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
19	Huỳnh Thị Thu Hạnh	0006454/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
20	Trương Hồng Hạnh	008698/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
21	Hoàng Thị Hương	008739/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng - Khoa CC - HSTC và CĐ		
22	Nguyễn Thị Thanh Tân	008740/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng - Khoa CC - HSTC và CĐ		
23	H Prit Ktul	009419/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CĐ Điều dưỡng		
24	H Hạ Kriêng	008465/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đắk Lắk.	

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
25	Vũ Văn Cường	007772/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
26	H Ngét Êban	010541/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
27	Mlô Y NapTaLy	003072/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ KCB Nội khoa - TK. Khoa Nội - Nhi - Nhiễm		
28	Nguyễn Thị Ngọc Anh	008759/ĐL-CCHN;	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; Chuyên khoa Nhi (QĐ số 1290/QĐ-SYT ngày 03/12/2024 của SYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ CKI - PTK. Khoa Nội - Nhi - Nhiễm		
29	H Thi Niê	010224/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ - Khoa Nội - Nhi - Nhiễm		
30	Trần Thị Hà Ngọc Giang	003060/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng - ĐDT Khoa Nội - Nhi - Nhiễm		
31	Phan Thị Thu Hằng	003097/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
32	Lang Thị Tầm	003087/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
33	H Mlem Niê	0005038/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
34	H Djĩn Knul	003047/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng		
35	Phan Thị Quý	001713/ĐL-GPHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng		Đổi mã Giấy phép hành nghề; phạm vi hành nghề cao đẳng ĐD thành ĐD từ ngày 09/7/2026
36	Nguyễn Hoàng Trang	010743/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Điều dưỡng		
37	Phan Thúc Định	0003714/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; KCB CK TMH (QĐ số 34/QĐ-TTYT ngày 04/03/2024 của TTYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	BS TK. Khoa Khám - TMH - RHM - Mắt và da liễu		
38	Trần Thị Thanh Vân	000684/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa; KCB CK Mắt (QĐ số 39/QĐ-TTYT ngày 04/03/2024 của TTYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	BSCKI - PTK. Khoa Khám - TMH - RHM - Mắt và da liễu		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
39	Nguyễn Công Mỹ	000355/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	BSCKI		
40	Tạ Thị Thu Hà	009760/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ RHM		
41	Mu Lê Sin	000945/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ		
42	Lê Thị Kim Nga	003089/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CNĐĐ - ĐDT Khoa Khám - TMH - RHM - Mắt và da liễu		
43	Võ Thị Hồng Thảo	003049/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
44	Y Diêm Êban	003043/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
45	Nguyễn Thị Thanh Thùy	003059/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
46	Vũ Thị Kim Len	003054/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
47	Đường Thị Quyên	003045/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
48	Nguyễn Ngọc Trí	001942/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Điều dưỡng		
49	Lê Kinh Luân Ênuôl	0005171/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh ngoại khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CKI - TK. Ngoại	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
50	Trần Tuấn Anh	008764/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh ngoại khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CKI - PTK. Ngoại	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Khang - xã Krông Ana - Đăk Lăk.	
51	Lê Văn Hùng	03103/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ đa khoa		
52	Nguyễn Thúc Tuấn	004443/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ đa khoa		
53	Võ Thị Ngọc	001829/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của KTV GMHS.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	KTV. GMHS		
54	Hoàng Thị Bích Hạnh	003053/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐĐ - ĐDT Khoa Ngoại		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
55	Hồ Thị Thương	0006011/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
56	Nguyễn Đức Thắng	003070/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CĐ Điều dưỡng		
57	Nguyễn Thị Hà Nhi	0006376/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
58	Trần Hoàng Giáp	001645/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
59	Đào Thị Huyền	0005616/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
60	Trần Thị Mai Chi	010485/ĐL-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng tại Khoa Ngoại	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
61	Nguyễn Anh Tuấn	010363/ĐL-CCHN	Bác sĩ đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Sản Phụ khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ PPT - Khoa CSSKSS và Phụ sản	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Khang - xã Krông Ana - Đắk Lắk.	

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
62	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	009572/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; KCB sản - phụ khoa (QĐ số 41/QĐ-TTYT ngày 04/03/2024 của TTYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ đa khoa	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
63	Giáp Hoàng Hải	001486/ĐL-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ Y khoa		
64	Nguyễn Hương Giang	000587/ĐL-GPHN	Chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ Sản phụ khoa		
65	Nguyễn Thị Linh	001749/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐD SPK - NHST trưởng - Khoa CSSKSS và Phụ sản		
66	Lý Thị Thời	001683/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐD SPK		
67	Phan Thị Quý	003079/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐD SPK		
68	Nguyễn Thị Hoa	007152/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐD SPK		
69	Nguyễn Thị Thu Hà	006699/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐD SPK		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
70	Nguyễn Thị Thu Thảo	0004440/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐĐ SPK		
71	Nguyễn Thị Thúy Kiều	0006315/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNĐĐ SPK		
72	Vũ Thị Hương Giang	008163/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; KBCB PHCN (QĐ số 654/QĐ-SYT ngày 25/05/2022 của SYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ - PTK. khoa YHCT - PHCN		
73	Hoàng Đình Hà	000871/ĐL-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ Y khoa		Báo giảm từ ngày 09/07/2026
74	Lê Thị Na	003066/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	KTV PHCN - KTV trưởng - Khoa YHCT - PHCN		
75	Y Mĩ ÊBan	003065/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ YHCT		
76	H Đel Niê	003067/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ YHCT		
77	Nguyễn Hữu Đức	008725/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên VLTL - PHCN	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	KTV PHCN		
78	Chu Thị Vân Anh	000582/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ YHCT		
79	Nguyễn Thị Thùy Trang	001378/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN điều dưỡng		
80	Lê Phúc Minh	003084/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của KTV xét nghiệm.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Cử nhân xét nghiệm - Trưởng khoa xét nghiệm - CDHA		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
81	Đinh Khánh Hòa	004552/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Nội soi tiêu hóa (QĐ số 40/QĐ-TTYT ngày 04/03/2024 của TTYT	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ đa khoa		
82	Hồ Sỹ Linh	008259/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (QĐ số 759/QĐ-SYT ngày 28/06/2022 của SYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	BSCKI - PTK XN - CĐHA	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
83	Nguyễn Quang Đức	001986/ĐL-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ Y khoa		
84	Hoàng Thị Thu Thảo	009884/ĐL-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm chẩn đoán (QĐ số 40/QĐ-TTYT ngày 04/03/2024 của TTYT)	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Bác sĩ đa khoa		
85	Lê Thị Thu Hiền	0004433/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Xét nghiệm - KTV trưởng Khoa XN - CĐHA	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	
86	Đặng Quốc Cường	006759/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Xét nghiệm		
87	Nguyễn Thị Ngọc Linh	003101/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Xét nghiệm		
88	Nguyễn Quang Đức	009990/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của KTV xét nghiệm.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Xét nghiệm		
89	Trần Huyền Trân	000192/ĐL-GPHN	Xét nghiệm Y học	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN. Xét nghiệm	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Tâm - xã Ea Ktur - Đăk Lăk.	

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
90	Lương Thị Hảo	009636/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CĐ Điều dưỡng		
91	Chu Văn An	003092/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN KT hình ảnh y học		
92	Hồ Thị Vân Kiều	003048/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN Điều dưỡng		
93	Trần Xuân Thịnh	003095/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của KTV hình ảnh y học.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	KTV Xquang		
94	Trần Xuân Thảo	007102/ĐL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	KTV Xquang	Sáng 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h30; thứ 7, chủ nhật, ngày lễ Tại PKĐK Phúc Khang - xã Krông Ana - Đắk Lắk.	
95	H Trà My Êban	009885/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CĐ KTV xét nghiệm		
96	Nguyễn Minh Cường	0005611/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sĩ	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	Y sĩ		
97	Trịnh Thị Biên	0004431/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trực theo sự phân công của TTYT	CN YTCC - PPT khoa KSBT-HIV/AIDS		

Stt	Họ và tên	Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
98	Nguyễn Thị Trà Giang	010121/ĐL-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ		
99	Nguyễn Thị Ngọc Anh	005962/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của y sĩ	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ		
100	Cao Đức Thắng	000452/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của y sĩ đa khoa.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	Y sĩ		
101	Đào Thị Thúy	001174/ĐL-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CĐ Điều dưỡng		
102	Lê Năng Tiến	0004451/ĐL-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CN YTCC - TK. Khoa ATVSTP - YYTCC và Dinh dưỡng		
103	Nguyễn Thị Thu Thủy	0004429/ĐL-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Sáng từ 7h00 đến 11h30, chiều từ 13h30 đến 17h00 Thứ 2,3,4,5,6; Trục theo sự phân công của TTYT	CNDD SPK		

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/cáo);
- Lưu VT, KHNK-KSNK.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khắc Dũng